

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HSST
Ngày: 16/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH - TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Thảo – Giáo viên

Ông Phan Huy Nhạ - Cán bộ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Tập - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Toà án nhân dân huyện Gia Bình mở phiên toà xét xử kín nhưng tuyên án công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 17/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 06/3/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Huy S, sinh năm 1971; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy S, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); gia đình có 05 anh em bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 04/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Cháu Phùng Thị T, sinh ngày 08/01/2013; Người đại diện theo pháp luật của cháu T: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986. Cùng HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. (Đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Cháu Ngô Gia H, sinh ngày 10/9/2013. (Có đơn xin xét xử vắng mặt); Người đại diện theo pháp luật của cháu H: Anh Ngô Văn D, sinh năm 1988. (có mặt); Cùng HKTT: Thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Người tham gia tố tụng khác: Đại diện theo pháp luật của Trường tiểu học xã Đ – Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Đ – Phó chủ tịch công đoàn nhà trường (có mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ ngày 15/10/2022, Nguyễn Huy S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM của S đến Trường tiểu học Đ, thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi, S dựng xe ở ngoài cổng trường rồi một mình đi bộ vào trong sân trường thì gặp cháu Nguyễn Thị A, sinh năm 2012, đang chơi ở sân trường. S nhờ cháu A dẫn vào nhà vệ sinh nam thì cháu A đồng ý chỉ và dẫn S đến ngách dẫn vào nhà vệ sinh ở phía tây bắc của trường thì S dùng tay nắm tay cháu A, tay còn lại S vỗ vào lưng và vai cháu A nên cháu A sợ, giật tay S ra rồi bỏ chạy vào trong lớp. Sau khi A bỏ chạy, S tiếp tục tiến ra chỗ các cháu Nguyễn Ngọc Y, sinh năm 2013 và cháu Nguyễn Tuệ L, sinh năm 2013 là học sinh lớp 4A đang đứng ở gần đó, thấy cháu Y và cháu Tuệ L đang đứng trên tường rào chơi nên S tiến đến ôm vào chân của hai cháu Y và cháu Tuệ L thì cháu Y và cháu Tuệ L sợ bỏ chạy vào trong lớp. Sau đó, S tiếp tục đi lên tầng hai của dãy nhà hai tầng ở phía tay phải của trường theo hướng nhìn từ cổng trường vào. Khi S đang đi bộ trên hành lang đoạn giữa phòng 12 của lớp 4A và phòng nghe tiếng anh thì gặp cháu Ngô Gia H, sinh năm 2013, là học sinh lớp 4A của trường đang đi bộ từ hành lang vào lớp để lấy giấy làm bài kiểm tra S dùng tay kéo tay cháu H lại rồi ôm cháu H từ phía sau, S dùng tay phải cho vào trong áo cháu H xoa vào bụng rồi đưa tay lên xoa vùng ngực của cháu H, tay trái S sờ, xoa vùng bụng của cháu H rồi luồn vào trong quần sờ, xoa vào đùi và bộ phận sinh dục của cháu H thì cháu H co người đồng thời kháng cự và dùng tay kéo tay của S ra nhưng không được. S thực hiện hành vi ôm, sờ, xoa vào người, ngực và bộ phận sinh dục của cháu H được khoảng 2 phút thì cháu H vùng được ra và chạy vào lớp. Khi cháu H vừa chạy vào lớp thì lúc này cháu Phùng Thị T, sinh năm 2013, cũng đang chạy qua để về lớp lấy giấy kiểm tra, S tiếp tục tiến đến gần ôm cháu T từ phía sau, S hôn vào má cháu T đồng thời dùng tay phải luồn vào trong áo cháu T xoa vào vùng bụng và đưa lên xoa

vùng ngực của cháu T, tay trái S luồn vào trong quần xoa vùng bẹn và sờ, xoa vào bộ phận sinh dục của cháu T, cháu T liên tục cự, đẩy tay của S ra được khoảng 1 phút thì S buông cháu T ra, cháu T tiếp tục đi vào lớp còn S đi bộ ra ngoài và lấy xe đi về nhà. Cháu T và cháu H sau đó đã phản ánh sự việc với giáo viên chủ nhiệm và ban giám hiệu nhà trường.

Chiều ngày 27/10/2022, S tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 99N1- 7415 đến trường tiểu học xã Đ thì bị giáo viên nhà trường phát hiện yêu cầu đến Công an xã Đ làm việc. Tại đây, S đã xin đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan Công an đã tạm giữ của S 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM không gắn biển kiểm soát, số khung: RLGMC11HHAH030758, số máy: VMVDVB030758 và 01 biển kiểm soát số: 99N1-7415.

Vật chứng của vụ án:

- Dữ liệu điện tử là đoạn video ghi lại hình ảnh bị cáo S có hành vi dâm ô với cháu H và cháu T được ghi ra 01 đĩa DVD được niêm phong lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM không gắn biển kiểm soát, số khung: RLGMC11HHAH030758, số máy: VMVDVB030758 và 01 biển kiểm soát số: 99N1- 7415 hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo quy định.

Cáo trạng số: 07/CT-VKSGB ngày 16/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy S về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huy S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ân hận và bị cáo không đưa ra ý kiến tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Ngô Văn D là đại diện theo pháp luật của cháu Ngô Gia H trình bày: Gia đình rất bức xúc với hành vi của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xử nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật, anh D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho cháu H.

Đại diện người bị hại và bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời có đơn trình bày: Đề nghị xét xử bị cáo nghiêm theo quy định của pháp luật và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huy S và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy S phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 146; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy S từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 04/11/2022.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả cho bị cáo S 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM không gắn biển kiểm soát, số khung: RLGMC11HHAH030758, số máy: VMVDVB030758 và 01 biển kiểm soát số: 99N1- 7415.

Lưu trữ theo hồ sơ vụ án đối với dữ liệu điện tử là đoạn video ghi lại hình ảnh S có hành vi dâm ô với cháu H và cháu T được ghi ra 01 đĩa DVD được niêm phong lưu trong hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm. Thể hiện: Hồi 07 giờ ngày 15/10/2022 tại trường tiểu học Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh bị cáo Nguyễn Huy S đã có hành vi ôm, dùng tay luồn vào trong áo, quần và sờ, xoa vào vùng bụng, ngực, đùi và bộ phận sinh dục của cháu Ngô Gia H, sinh năm 2013 (9 tuổi), là học sinh lớp 4 của trường. Sau khi thực hiện hành vi dâm ô với cháu H, S tiếp tục có hành vi ôm, hôn vào má, dùng tay luồn vào trong áo, quần và sờ, xoa vào vùng bụng, ngực, đùi và bộ phận sinh dục của cháu Phùng Thị T, sinh năm 2013 (9 tuổi) cũng là học sinh lớp 4 của trường tiểu học Đ. Đến ngày 27/10/2022, S tiếp tục đến trường tiểu học Đ thì bị giáo viên của trường phát hiện, yêu cầu lên Công an xã Đ để làm việc. Tại đây, S đã đầu thú và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Huy S đã phạm vào tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm b, c khoản 2 Điều 146 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị

cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tình dục của trẻ em, thể hiện sự suy đồi đạo đức, lối sống, gây hoang mang lo sợ và bất bình trong quần chúng nhân dân nhất là trong hệ thống trường học trên địa bàn. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ nhận thức pháp luật, bản thân bị cáo cũng biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì muốn thỏa mãn dục vọng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi dâm ô với những cháu bé chưa có khả năng tự bảo vệ mình, hậu quả là làm ảnh hưởng tiêu cực tới sự phát triển bình thường của các cháu, ảnh hưởng tới cuộc sống cũng như việc học tập của các cháu. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào thời điểm ban ngày, khi các cháu đang học tại trường nơi mà các cháu lẽ ra được bao bọc, bảo vệ tốt nhất. Nên hành vi này của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, sau khi phạm tội bị cáo trở về nhà đã không nhận ra hành vi của mình là sai trái mà lại tiếp tục đến trường và định tiếp tục thực hiện hành vi, rất may là lần này hành vi của bị cáo đã bị ngăn chặn. Với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi được mời lên cơ quan Công an làm việc bị cáo đã xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Vật chứng được thu giữ trong vụ án là một xe máy và một biển số xe máy đã cũ (đăng ký tên bị cáo S) không phải là công cụ phương tiện phạm tội và không phải là tài sản do phạm tội mà có, hiện tài sản vẫn còn giá trị sử dụng nên cần trả lại cho bị cáo. Đối với dữ liệu điện tử là đoạn video ghi lại hành ảnh S có hành vi dâm ô với cháu H và cháu T được ghi ra đĩa DVD là chứng cứ, tài liệu của vụ án, do đó cần phải lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[5]. Những vấn đề khác:

- Đối với việc bị cáo S có hành vi nắm tay, vỗ vào vai, lưng của cháu Nguyễn Thị A; ôm vào chân của cháu Nguyễn Ngọc Y và cháu Nguyễn Tuệ L và khoác vai cháu Đoàn Thị Hồng D, xét thấy hành vi của bị cáo chưa cấu thành tội phạm nên Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện G không xem xét xử lý đối với S về những hành vi này là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Kiến nghị với Trường tiểu học Đ, thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh tăng cường công tác bảo vệ, quản lý trong trường học để tránh sự việc đáng tiếc xảy ra đối với học sinh.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy S phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 146, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy S 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày 27/10/2022 đến ngày 04/11/2022.

2. Về vật chứng của vụ án:

Trả cho bị cáo S 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ANGEL EZ, loại xe: 02 bánh, số khung: RLGMC11HHAH030758, số máy: VMVDVB030758 dung tích xi lanh 108cm³, màu sơn: Xanh Xám, xe đã cũ không gắn biển kiểm soát, không có phần yếm phía trước hai bên, không có gương chiếu hậu, cụm đèn báo hiệu đuôi xe bị vỡ mất một phần nhựa, không có chìa khoá xe và 01 biển kiểm soát số: 99N1-7415 đã cũ.

Lưu trữ theo hồ sơ vụ án đối với dữ liệu điện tử là đoạn video ghi lại hình ảnh S có hành vi dâm ô với cháu H và cháu T được ghi ra 01 đĩa DVD được niêm phong lưu trong hồ sơ vụ án.

(Theo như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 21/2023 ngày 24/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G với Chi cục Thi hành án dân sự huyện G).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy S phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- CA huyện Gia Bình;
- Chi cục THADS huyện Gia Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Chinh